

# KHAE THAC  

# KHAI THÁC MÁY XÂY DỰNG 

Chịu trăch nhiẹ́m ừặı bùn :
Giám dờc PHAM Vīn AN
Fôngy biên tạp NGUYẾN NIIU Y Y

Biĉn soụn :
TRAN VÃN TUẤN
NGUYỄN VĂN IIUNG
NGUYÉN HOȦl NAM
Biên tấp:
1 II TRIEN MIEN
Trinh bạ̀ bia :
DOȦN HÔNG
Biên tậ ki thuật:
TRAN THIU NGA

## LÒI NÓI ĐÀ̀U

Khai thác máy là một chuyên ngành khoa học nhàm nghiên cưu khai thác khả náng làm viẹc của máy, nhóm máy và thiết bị lứi dọ tin cậy cao nhát, thò̀i gian dừng máv, chi phi cho bào dıỡng kỉ thuật và sưa chưa là nhò nhất.

Trong phạm vi cuớn sách này, thuật ngũ "khai thác máy xây dưng" dược quan niệm là mọ̣t hệ thống tởng hợp các giải pháp kỉ thuật và tớ chức nhàm nâng cao hiệu quả sù dụng máy. dảm bảo dộ tin cộy cao.

Trên quan diêm lí thuyết về dộ tin cậy, thí việc giül cho máy và thiét bị luôn trong trạng thái ki thuật tốt là sụ dàm bảo dọ tin cậy cần thiểt của máy và thiết bị trong các diều kiẹn khai thác cu thể. Nhtu vậy, muốn khai thác máy tốt, càn phải có kiển thức và biêt úng dung các lí thuyêt vè dộ tin cậ, nám duợc qui luật thay dởi trạng thái kí thuột và khả nảng làm viẹc của máy. biêt nhǜng kiên thúc và nhüng phuơng pháp chän doản tiên tiên dé chủ dộng diêu chính trạng thái kỉ thuật cùa máy và thiết bị cho phü hơp cới nhüng yêu cà̀u khai thác cüng nhu xây dưng duợc các nhóm máy và tổ hơp máy hơp lí trong cong tác co giới hơa dồng bộ, biết tổ chức quản lí và xây dưng chế dộ làm việc tối ưu giữa con người dà máy.

Nhàm các yêu cẩu trên, cuốn sách nạy sè trînh bạ̀ cảc nội dung chinh sau:

- Giới thiệu các kết qua nghiên cúu vè dặc tinh tà qui luạt mà $i$ mòn cảc cập chi tiết tiếp xúc nhau. sụ phá hòng của các . chi tiết máy chính và các diều kiện cần thiết dề dic̣u khiên dọ tin cạy của máy trong quá trinh khai thác:
- Mối liên hẹ gĩ̃a công nghệ và tố chưc chồn doán ki thuật
 bảo vệ môi truờng ;
- Các phuơng pháp tính toán hiệu quà kinh tế, mô hînh hóa mó phóng trên máy vi tinh.... áp dung cho việc tổ hơp máy.

Sách gò̀m 22 chıoong. Chủ biên : PTS Tràn Vàn Tuấn.
Phân công biên soạn :
PTS Trần Văn Tuấn - Chuơng $1,2,3,4,5,11,12,13,14$.
KS Nguyển Vān Hùng - Chưong 6, 7, 8, 9, 10, 15, 16, 17, $18,19,20$.

PTS Nguyến Hoài Nam -- Chuoong 21, 22.
Trong quá trînh biên soạn, các tác giả dà duợc PGS-PTS Dạng Quốc Son, PGS-PTS Vü Liêm Chính và một số dồng nghiệp giúp dỡ, dóng góp nhiều ý kiến. Tuy vây, tâp thể tác giả chúng tôi cho rà̀ng trong cuốn sách vẩn chưa thể tránh hết thiếu sót. Chúng tôi mong dưọc sụ góp ý của bạn dọc. Nhũng góp ý của bạn dọc xin gủi tóa Truờng Dại học Xây dụng - Hà Nọi. Chúng tôi rất hoan nghênh và cáni on.

CÁC TÁC GIẢ

## Phần một

# Co Sở Lí thuyết nâng cao hiệu quả KHAI THÁC MÁY XÂY dỰNG 

chtovig I

## CHẾ ĐÔ LÀM VIÊC <br> VÀ CÁC TíNH CHẤT KHAI THÁC CỦA MÁY

## §1.1 KHÁI NIẸM CHUNG

Chế độ làm việc của máy được hiểu là quá trình thực hiện các chức nảng làm việc theo một trình tự thời gian nhất định. Đôi khi hiểu chế độ làm việc là quá trình sử dụng máy theo nảm, tháng, quý, ngày đêm, và theo ca.

Chức năng làm việc của các máy tuỳ thuộc vào các mối quan hệ chức nāng làm việc của các cụm và chi tiết thành phần : động cơ, các hệ thớng dẫn động, cơ cấu công tác v.v..., chúng cẩn hoạt động sao cho chức năng làm việc của máy đạt được hiệu quả cao nhất trong điểu kiện cụ thể.

Bắt cứ máy não cũng tiếm ẩn khả năng thực hiện chức nāng làm việc của nơ với chế độ làm việc có hiệu quả cao nhất, hay nơi cách khác là chế độ làm việc của máy có thể điều khiển dược.

Chế độ làm việc của máy phụ thuộc vào thời tiết, đối tượng thi công và các yếu tố thiên nhiên khác nữa ; trong từng hoàn cảnh cụ thể, cần xem xét chi tiết để lựa chọn chế độ làm việc thich hợp.

Cảc nhiẹm rụ của việc thiết lập chế độ làm việc hợp lí tối u(u) của mạ là đảm bảo việc chất tải lớn nhất cho các cơ cấu công tác. đổng thời giảm tới mức thấp nhất các thành phẩn cản của nơ. Dể tìm được chế độ làm việc tối ưu của máy, cần xem xét cảc điều kiẹ̃n của mối tương tác giữa lực kéo cơ cấu công tác, động cơ, thiết bị di chuyển với phản lực do tải trọng và yếu tố thời tiết cūng như các yếu tố sủ̉ dụng khác gây ra.

Nảng suất là một trong các chi tiêu quan trọng nhất, đạ̣c trưng cho chế độ làm việc tối ưu của máy, quả nó có thể đánh giá đượe trạng thái làm việc cũng như ứng lực của các cơ cấu công tác trong quá trình làm việc. Vá̛i máy cạp, gầu ngoạm đó là lực cắt ở lưỡi cắt, rāng gầu, với máy nghiển má - đó là lực nghiển ở má nghiển.

Chế độ làm việc hợp lí, ổn định của máy luôn bị phá vỡ do tác động của nhiểu yếu tố ngẫu nhiên, xuất phát từ môi trường xung quanh. Tự máy phần nhiếu là không có khả nāng điếu chinh để đảm bảo chế độ làm việc, mà phải nhờ tới sự can thiệp của con người hoặc nhờ hệ thống điều khiển tự động do con người làm ra.

Các yếu tố điểu khiển chế độ làm việc bao gồm :

- Với con người - đơ là tình trạng sức khỏe, độ chiếu sáng, nhiệt độ môi trường và độ ẩm của không khí quanh nơi làm việc ;
- Với máy - đó là các đường đặc tính, mức tiêu hao năng lượng cũng như mối tương quan giữa máy và môi trường xung quanh.

Hợp lí hơa sự đồng bộ giữa con người và máy thuộc lĩnh vực khoa học được gọi là khoa học lao động.

## §1.2 CÁC TÍNH CHÁT KHAI THÁC TÓNG HỢP VA MÓI QUAN HẸ GIỮA CHÚNG

Tất cả các chỉ tiêu chất lượng của máy xây dựng có thể chia ra làm bảy nhóm chính (H.1-1).


Hinh l-1. Phân loại cảc chi tê̂u c̣át lự̛̣ng.
Để đánh giá hiệu quả khai thác máy xây dựng không nhất thiết cần tất cả cạ́c tính chất đặc trưng cho chất lượng. Các tính chất cần thiết đó được gọi là tính chất khai thảc. Hơn nūa, cần đánh giá các tính chất khai thác máy một cách tổng hợp chứ không xem xét một cách riêng biệt.

Các tính chất khai thác tởng hợp là sớ lượng các tính chất và chỉ tiêu ít nhất, nhưng đủ đảm bảo cho việc đánh giá hiệu quả sử dụng máy ờ giai đoạn đang khai thác chúng. Các tính chất khai thác tổng hợp được đánh giá bằng các đại lượng đo và các chỉ số đo. Dại lượng đo là đơn vị đo có thứ nguyên, đạ̀c trưng cho mặt chất lượng các tính chất khai thác tổng hợp hoạc các tính chất riêng của máy ; còn chỉ số đo là trị số đạ̣c trưng cho khía cạnh số lượng của dại lượng đo.

Dể đánh giá các tính chất khai thác, người ta thường sử dụng phương pháp hệ thống. Ví dụ : tất cả tính chất khai thác của máy đào chuyển đất có thể nà̀m gọn trong ba hệ sau (H.1-2).

Hệ thống thứ nhất (nên - hệ di chuyển'- động cơ - cơ cấu công tác - nến). Hệ thống thứ nhất này được đạ̣c trưng bàng bốn tính chất : các thông số cơ cấu công tác ; đường đặc tính lực kéo - vận tốc ; khả năng di chuyển ; khả nāng quay vòng.

Hệ thống thứ hai con người - máy - môi trường - con ngườil. Hệ thống này được đặc trưng bằng hai nhớm tính chất : tính khoa học và tính thẩm mi kỉ thuật. Hệ thống này cho biết mối quan hệ giữa con người với hệ điểu khiển máy và môi trường trong quá trình làm việc, bảo dưỡng kĩ thuật và sửa chưa.

Hệ thống thứ ba (máy - điếu kiện khai thác cụ thể) - máy đạ̉c trưng bầng suất tiêu hao nhiên liệu và các chỉ tiêu độ tin cậy như : tuổi thọ, tính không hỏng, tính sửa chữa, tính bảo quán. Hệ thống này biểu thị mối liên hệ giừa các khả náng làm việc của máy, bảo dưỡng kī thuật và sửa chữa với thời gian ; cụ thể như sự hao mòn do sự già cối của máy.

Từng hệ trên khép kin và cơ thể tự điêu chỉnh được nhờ có thông tin ngược chiếu. Ngoài ra giữa chúng lại có thể liên hệ với nhau để tạo thành một hệ thống nhất.

Dem so sánh các tính chất khai thạ́c nhận được, từ tính toán lí thuyết và thực tế cho các loại máy khác nhau khi cùng làm một loại công việc cho phép, ta sẽ đánh giá được hiệu quả sử dụng chúng và tìm hiểu khả năng nâng cao nāng suất.

Với mục đích đơ, sau đây ta xem xét cụ thể một số tính chất khai thác :

| Hệ một <br> Nốn - hệ di dộng̣ - dộne cri cs cîu công taxe - nén |
| :---: |
|  |  |


| Cac tinh chất |
| :--- |
| khai thác máy |



| Cac ính chât |
| :---: |
| 1. Suất ticuu haơ nhiên liệu |
| 2. Tinh khôg hơng |
| 3. luồr thọ |
| 4. Tinh sưa chula |
| 5. Tïnh tào quàn |

Các tinh chít :

1. Càc thông số cùa cod cấu công tác
2. Dặc tính lực kéo - vận tốc
3. Khả năng cuay vòng
4. Khà năng di chuyển

Các tính chất tống hợp :

1. Giá thành méy
2. Năng suất và lự̛̣g sàn phầm đă làm ra.

Chỉ tiều iồng hợp :
Tì số giữa tổng hiẹu quả trong khai thác và chi phí cho việc thiếı kế chế tạo


Hinh 1-2. Phân loại các tinh chất khai thác mạ̣ dào - chựến dát.

## 1. Tính chất lực kéo - vạn tốc và nguyên lí tỗi ưu

Tính chất lực kéo - vận tốc được hiểu là tổng hợp nhiêu thộng số, xác định kết quả làm việc đồng thời của hệ di chuyển, cơ cấu trayến động và động cơ, có kể đến các lực xuất hiện và tác động lên cơ cấu công tác trong quá trình làm việc.

Đạc tính này đóng vai trò quan trọng trong việe xác định nảng suất và các chì tiêu kinh tế của máy. Dể đánh giá đặc tính này, cần lưu ý tới : các đường đặc tính động lực học, cũng như các đường đạ̣c tính vận tớc lúc làm việc và di chuyển.

